

TRIỂN KHAI XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN Ở TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

NGUYỄN TRUNG KIÊN* - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN**

Ngày nhận bài: 14/11/2016; ngày sửa chữa: 17/11/2016; ngày duyệt đăng: 17/11/2016.

Abstract: Building a friendly school has been much paid attention with aim to interest students and develop comprehensively learner's competences. In the article, authors mention theoretical issues on primary school and building a friendly in term of perception, tasks, objectives, school culture, role and impact to primary education quality. Besides, the article points out standards of a friendly school such as landscapes, learning environment, communicative environment, etc. Also, the article proposes solutions to build up friendly schools in order to meet the requirements of education reform.

Keywords: Friendly school, primary education, learning environment.

Xây dựng trường học thân thiện (THTT), lành mạnh, an toàn giúp học sinh (HS) hứng thú với việc đến trường, yêu trường, yêu lớp, yêu thầy cô bạn bè và chủ động tích cực hơn trong học tập, là cái nền, cái gốc để có thể vươn lên phát triển mạnh mẽ trong các bậc học tiếp theo. Xây dựng một môi trường học lí tưởng cho các em HS tiểu học chính là nhiệm vụ quan trọng của các nhà quản lí giáo dục.

Những năm vừa qua, ngành giáo dục luôn phấn đấu, đổi mới mỗi ngày để nâng cao chất lượng giáo dục, thi đua Dạy tốt - Học tốt để đào tạo ra nguồn nhân lực đầy đủ phẩm chất, năng lực nhằm xây dựng đất nước trong thời kì đổi mới và giáo dục tiểu học chính là nền móng cho tất cả những mục tiêu đó.

1. Một số vấn đề lí luận về trường tiểu học và trường học thân thiện

1.1. Khái niệm "Trường học thân thiện": "Thân thiện" là có tình cảm tốt, đối xử tử tế và thân thiết với nhau. Bản thân tính từ "thân thiện" đã hàm chứa sự bình đẳng, dân chủ về pháp lí và sự đùm bọc, cứu mang đầy tình người về đạo lí.

Thuật ngữ "trường học thân thiện" cũng được hiểu là nhà trường thân thiện xuất hiện trên diễn đàn của UNICEF từ năm 1999. Theo Đặng Quốc Bảo, khái niệm "trường học thân thiện" được định nghĩa như sau: "THTT tiếp cận trên cơ sở tôn trọng quyền trẻ em, đảm bảo cho HS khỏe mạnh, hài lòng với việc học tập, được các giáo viên (GV) nhiệt tình dạy dỗ cùng với sự hỗ trợ của gia đình và cộng đồng để các em có thể phát triển hết tiềm năng của mình trong một môi trường an toàn và đầy đủ dinh dưỡng. THTT thực hiện giáo dục theo tính tổng thể về chất lượng. Yếu tố thân thiện trong trường

học thể hiện ở việc động viên, khuyến khích HS, GV và các đối tượng liên quan tham gia xây dựng môi trường giáo dục với tình thương yêu và trách nhiệm nhằm đạt được các mục tiêu giáo dục của nhà trường" [1; tr 47]. 5 lĩnh vực mà nhà trường thân thiện phải kiên trì thực hiện là:

- Tiếp nhận tất cả trẻ em trong quy định của tuổi phổ cập được đến trường. Các em trong quá trình học tập tiếp thu được chương trình nội dung học tập, giáo dục, hoàn thành được cấp học theo quy định phổ cập.

- Tổ chức quá trình dạy học với chương trình, phương pháp dạy học được tổ chức phù hợp và hiệu quả với hoàn cảnh của trẻ.

- Xây dựng môi trường nhà trường (môi trường xã hội, tự nhiên), an toàn, lành mạnh; trẻ em của trường được hỗ trợ bảo vệ.

- Thực hiện sự bình đẳng giới: Bảo đảm có sự bình đẳng giới khi thu nhận trẻ em vào học, cung ứng các cơ hội, điều kiện như nhau cho em trai và em gái để các em phát triển các năng lực, phẩm chất trong học tập.

- Tăng cường sự tham gia giữa HS, gia đình, cộng đồng cùng với nhà trường trong xây dựng và phát triển nhà trường.

1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của trường tiểu học [2; tr 1-2]:

- Tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành.

* Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

** Trường Tiểu học Dịch vọng A, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động trẻ em khuyết tật, trẻ em đã bỏ học đến trường, thực hiện phổ cập giáo dục và chống mù chữ trong cộng đồng. Nhận bảo trợ và giúp các cơ quan có thẩm quyền quản lý các hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo sự phân công của cấp có thẩm quyền. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho HS trong nhà trường và trẻ em trong địa bàn trường được phân công phụ trách.

- Xây dựng, phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ GD-ĐT và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

- Quản lý cán bộ, GV, nhân viên và HS.

- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, GV, nhân viên và HS tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

1.3. Mục tiêu quản lý trường tiểu học: “Giáo dục tiểu học nhằm giúp HS hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để HS tiếp tục học trung học cơ sở” [1; tr 47].

Như vậy, bậc tiểu học tạo những cơ sở ban đầu rất cơ bản và bền vững cho trẻ em để tiếp tục học lên bậc cao hơn, hình thành những cơ sở ban đầu, “đường nét” ban đầu của nhân cách. Những gì thuộc về trí thức và kỹ năng, hành vi và tính người được hình thành và định hình ở HS tiểu học sẽ theo suốt cuộc đời mỗi người (như: chữ viết, kỹ năng thực hiện phép tính, kỹ năng ứng xử trong cuộc sống hàng ngày...). Những gì đã được hình thành và định hình ở trẻ em rất khó thay đổi, khó cải tạo lại. Đặc điểm này đòi hỏi sự chuẩn xác với tính khoa học và tính nhân văn cao ở một nền giáo dục, ở nhà trường, ở mỗi GV và cán bộ quản lý giáo dục.

1.4. Văn hóa nhà trường với vấn đề xây dựng THPT: “Văn hóa nhà trường là cái nét đẹp trong tổ chức hoạt động của nhà trường để đào tạo nên được nhân cách - nhân lực có chất lượng cao cho cộng đồng, đất nước. Văn hóa quản lý là cái đẹp của công tác quản lý làm cho hệ thống được ổn định và phát triển một cách lành mạnh, sự quản lý tuân theo lý tưởng vươn đạo” [3; tr 93].

Bản thông điệp của một nhà trường có văn hóa là:
- Tập thể sư phạm hạnh phúc khi người học hạnh phúc; - Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là yếu tố quyết định sống còn của nhà trường. Trong quá trình đào tạo, nhà trường không nên nghĩ mình phát ơn huệ mà phải nghĩ có họ thì đạo học mới được truyền tải, sứ mệnh nhà trường mới được thực hiện. Công việc của nhà trường thành công khi người học không đứng ngoài mục đích đào tạo, giáo dục. Người học khát khao kiến thức, kỹ năng và có nguyện vọng về phát triển nhân cách. Nhiệm vụ của nhà trường dẫn dắt người học chiếm lĩnh tri thức và giúp đỡ họ hiện thực các nguyện vọng; - Nhà trường phát huy tinh thần “Chất lượng - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm - Thân thiện”; - Người học phải được nhà trường đối xử ân cần, lịch sự theo các phương tiện nhà trường đang có. Nhà trường phấn đấu phát triển các phương tiện này ngày càng hiện đại; - Nhà trường có sứ mệnh là “vầng trán”, nơi dẫn dắt trí tuệ, hòa nhịp đập trái tim của nhân dân cộng đồng.

Bản thông điệp trên cho chúng ta nhận thấy rõ văn hóa nhà trường góp phần không nhỏ trong việc xây dựng THPT.

1.5. Vai trò của việc xây dựng THPT ở tiểu học:

Xây dựng THPT là tạo nên một môi trường giáo dục (cả về vật chất lẫn tinh thần) an toàn, bình đẳng, tạo hứng thú cho HS trong học tập, góp phần đảm bảo quyền được đi học và học hết cấp của HS, nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở tập trung mọi nỗ lực của nhà trường vì người học với các mối quan tâm thể hiện thái độ thân thiện và tinh thần dân chủ.

1.6. Tác động của việc xây dựng THPT đến chất lượng giáo dục: Hội nhập quốc tế, chúng ta đang dẫn tiến đến nền kinh tế tri thức, đó là nơi đòi hỏi HS có những kỹ năng tư duy bậc cao, tự tin phát triển năng lực của mình. Phong trào “Xây dựng THPT” nhằm xây dựng trường học có chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục không ngừng được nâng cao. GV từng bước sử dụng có hiệu quả công nghệ dạy học tiên tiến để đổi mới phương pháp dạy học, động viên, khích lệ để HS được phát huy khả năng riêng, nỗ lực của mình. GV cần thân thiện trong giảng dạy, thân thiện trong đánh giá HS kết quả học tập và rèn luyện của HS, công bằng, khách quan với lương tâm và trách nhiệm của nhà giáo. Từ đó, GV giúp HS tự tin trong học tập, có phương pháp dạy học, giáo dục và hướng dẫn HS học tập nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên, góp phần hình thành khả năng tự học của HS, rèn kỹ năng sống cho các em.

Học trong THPT, HS được hưởng một môi trường giáo dục tốt, được phát huy khả năng của mình, có kĩ năng sống. HS học tập hứng thú, chủ động tìm hiểu kiến thức dưới sự dìu dắt của người thầy, gắn chặt giữa học và hành, biết thư giãn khoa học, rèn luyện kĩ năng và phương pháp học tập; trong đó, những yếu tố hết sức quan trọng là khả năng tự tìm hiểu, khám phá, sáng tạo. HS được thầy cô khích lệ, tự tin, mạnh dạn, dám nói lên suy nghĩ, mong muốn, hoài bão của mình, nhân cách được hình thành và phát triển thích nghi với đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. HS được rèn kĩ năng sống: ứng xử hợp lí có văn hóa, kĩ năng làm việc và sinh hoạt theo nhóm, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội. HS được rèn luyện và ý thức bảo vệ sức khỏe, kĩ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác. Nhà trường tổ chức nhiều các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh: văn nghệ, báo tường, trò chơi dân gian, chăm sóc di tích lịch sử ở địa phương. THPT giúp HS thêm yêu trường, yêu lớp, hăng say học và rèn luyện để trở thành những người có ích cho xã hội. Việc xây dựng THPT huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

2. Xây dựng THPT ở tiểu học

2.1. Xây dựng môi trường cảnh quan thân thiện:

- *Môi trường cảnh quan ngoài nhà trường:* Phải đảm bảo vệ sinh bên ngoài, xung quanh nhà trường; phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn nguy cơ tiềm ẩn về hàng rong, quán internet và tình trạng ách tắc giao thông trước cổng trường;

- *Môi trường cảnh quan trong nhà trường:* Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, đặc biệt là các nhà vệ sinh; trồng và chăm sóc cây xanh; khung cảnh nhà trường "Xanh - Sạch - Đẹp".

- *Môi trường cảnh quan lớp học:* Phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng chống lóa, đèn chống cận, quạt. Đảm bảo khoảng cách từ bộ bàn ghế đầu tiên của HS đến bảng là 1,6m. Lớp học sạch sẽ, trang trí đảm bảo thẩm mỹ và phù hợp với tâm, sinh lí của HS.

2.2. Xây dựng môi trường học tập thân thiện:

- *An toàn về thể chất:* Là trường học có cơ sở vật chất đảm bảo các quyền tự nhiên thiết yếu của con người: đủ nước sạch, ánh sáng, phòng y tế, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập, cây xanh. Lớp học sáng sủa, đường ra vào dễ dàng và thông thoáng, bàn ghế phù hợp ngay ngắn, được trang trí đẹp. Đảm bảo an toàn cho HS: lan can cao, cầu thang rộng, không dốc, cửa kính dày đúng tiêu chuẩn và có hệ thống trang thiết bị phòng cháy chữa cháy.

- *An toàn về tinh thần:* GV yêu quý HS, có nét mặt, nụ cười, giọng nói hấp dẫn trẻ, viết chữ đẹp. GV không quát mắng, không thể hiện sự giận dữ hay làm cho HS sợ; biết lắng nghe, khích lệ, động viên, chia sẻ với HS; tạo điều kiện để phát huy sự tự tin, sáng tạo, tính chủ động, phát triển khả năng riêng của HS; trong quá trình dạy học phải thân thiện với mọi năng lực thực tế của từng HS, để các em tự tin bước vào đời; phải thân thiện trong dạy học, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của HS, đánh giá công bằng, khách quan với lương tâm và trách nhiệm của nhà giáo. HS cần được hợp tác với bạn, đưa ra ý kiến của mình.

- *Có đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng dạy học hiện đại và tối thiểu cho GV.*

- *Đảm bảo sĩ số 30-40 HS/lớp.*

- *GV đảm bảo dạy đủ và có chất lượng các môn học trong chương trình; - Tổ chức các hoạt động tập thể, ngoại khóa cho HS.*

- *Chú trọng giáo dục kĩ năng sống, giáo dục cho HS biết rèn luyện thân thể, biết tự bảo vệ sức khỏe, biết sống khỏe mạnh, an toàn.*

2.3. Xây dựng môi trường giao tiếp thân thiện:

- *Trong tập thể sư phạm:* Điều này rất quan trọng, vì nó là "cái lõi" để thân thiện với mọi đối tượng khác. Tại đây, vai trò của Hiệu trưởng, của lãnh đạo tổ chức Đảng và các đoàn thể là rất quan trọng. Muốn vậy, trong quan hệ quản lí, phải thực thi dân chủ, phải thực hiện bằng được quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong quan hệ tài chính, phải trong sáng, công khai, minh bạch đối với mọi thành viên trong nhà trường. Về mặt tâm lí, phải thực sự tôn trọng lẫn nhau.

- *Giữa GV với HS:* Phải công tâm trong quan hệ ứng xử, coi trọng việc giáo dục bình đẳng giới để các HS nam, nữ biết quý trọng nhau, sống hòa đồng với nhau. Phải rèn kĩ năng sống cho HS thích ứng với xã hội, bởi cuộc sống nhà trường là cuộc sống thực, ngay ngày hôm nay, bây giờ, chứ không chỉ chuẩn bị cho tương lai.

- *Giữa GV với phụ huynh HS:* Lắng nghe những góp ý từ phía phụ huynh để khắc phục điểm yếu và phát huy những điểm mạnh; kết hợp với phụ huynh để cùng giáo dục HS ở trường và ở gia đình.

- *Giữa HS với HS:* HS đoàn kết, chan hòa, cởi mở với các bạn trong lớp, trong trường; giúp đỡ nhau lúc khó khăn, yêu thương, nhường nhịn em nhỏ.

- *Giữa nhà trường với các tổ chức xã hội:* Thiết lập, tạo mối quan hệ với các tổ chức xã hội để chăm sóc và giáo dục HS phát triển một cách toàn diện.

3. Những điều kiện cần thiết để xây dựng thành công THPT:

- Sự quyết tâm của Ban Giám hiệu và sự đồng

thuận của mọi thành viên trong nhà trường trên cơ sở nhận thức đúng và đầy đủ về việc xây dựng THPT.

- Sự ủng hộ và quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự tham gia tích cực của các lực lượng xã hội khác.

- Kế hoạch xây dựng THPT gắn kết với việc thực hiện kế hoạch năm học, với các mục tiêu cụ thể, giải pháp khả thi, huy động toàn bộ lực lượng của nhà trường tham gia.

- Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền các chương trình, hoạt động Đội.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được quan tâm, đầu tư, sửa chữa kịp thời.

Việc triển khai thực hiện các nội dung xây dựng THPT đòi hỏi cán bộ quản lý giáo dục phải hiểu rõ bản chất của từng nội dung và mối quan hệ giữa các nội dung. Trên cơ sở thực tế của đơn vị mình, phát huy tư duy quản lý, sáng tạo, linh hoạt sao cho phù hợp với thực tiễn đơn vị mình, để cho mỗi biện pháp đều có tác

dụng cao nhất trong việc xây dựng nhà trường thân thiện. Đó là những việc làm thiết thực để nâng cao chất lượng dạy và học ở nhà trường. Cán bộ quản lý thường xuyên học tập về lý luận chính trị, khoa học quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn. Nghiên cứu các biện pháp quản lý và thường xuyên bám sát thực tế nhà trường để xây dựng nhà trường thân thiện nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tham mưu với cấp lãnh đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để phục vụ dạy và học. Tổ chức thực hiện quản lý các nội dung xây dựng nhà trường thân thiện thực sự có hiệu quả, nghiêm túc để nâng cao chất lượng dạy và học. □

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD-ĐT (2008). *Sổ tay trường học thân thiện, học sinh tích cực*. NXB Giáo dục.

[2] Bộ GD-ĐT (2010). *Điều lệ trường tiểu học*.

[3] Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học*.

[4] Đặng Quốc Bảo - Bùi Việt Phú (2013). *Một số góc nhìn về phát triển quản lý giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[5] Quốc hội (2012). *Luật Giáo dục sửa đổi*. NXB Lao động.

Một số giải pháp giáo dục...

(Tiếp theo trang 34)

tưởng, chính trị, hành vi, lối sống theo các chuẩn mực đạo đức. Giúp HS duy trì tốt nề nếp và thực hiện các nội quy, quy định của nhà trường; tích cực tham gia xây dựng trường học thân thiện; HS tích cực, xây dựng VHHĐ ở các trường THCS. Tổ chức các hoạt động phong trào: văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu, hiến máu nhân đạo... cũng như các hội thi... Giúp HS có môi trường thuận lợi để rèn luyện hành vi VHHĐ; ngăn chặn kịp thời các hành vi, thói quen, vi phạm, ảnh hưởng xấu từ bên ngoài thâm nhập vào HS và trường học.

3.5. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm về giáo dục VHHĐ cho HS THCS nhằm giúp các chủ thể giáo dục VHHĐ thường xuyên nắm vững kết quả giáo dục và đúc rút được bài học kinh nghiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ này. Do đó, việc kiểm tra, đánh giá kết quả và tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, nếu được duy trì một cách thường xuyên sẽ giúp các chủ thể quản lý nhìn lại công việc của mình để phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả giáo dục VHHĐ đạt hiệu quả thiết thực.

Các giải pháp giáo dục VHHĐ của HS THCS là một thể thống nhất, mỗi giải pháp có vai trò nhất định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS THCS, có mối quan hệ biện chứng gắn bó chặt chẽ với nhau tạo nên tính đồng bộ trong giáo dục. Tuy nhiên, mỗi giải pháp lại có tính độc lập tương đối và có vai trò nhất định. Vì vậy, để giáo dục VHHĐ cho HS THCS có hiệu quả, cần vận dụng tổng hợp các giải pháp, không xem nhẹ giải pháp nào. □

Tài liệu tham khảo

[1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng. *Nghị quyết số 02-NQ/HNTW, ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*.

[2] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2011). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

[3] Phạm Khắc Chương - Nguyễn Thị Hằng (2009). *Văn hoá ứng xử tuổi học trò*. NXB Thanh niên.

[4] Phạm Minh Hạc (2009). *Văn hoá học đường - Nhà trường thân thiện*. Tạp chí Khoa học giáo dục, số 42, tr 5 - 10.

[5] Trần Minh Hằng (2009). *Văn hoá học đường với việc xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*. Tạp chí Giáo dục, số 215, tr 20, 21, 27.